

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. **Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai

- Mã chứng khoán: DOC

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10, Quốc lộ 1, Khu phố Cẩm Tân, phường Hàng Gòn, TP. Đồng Nai, Việt Nam

- Điện thoại liên hệ: (0251) 3836 270 - 3833 289 Fax: (0251) 3836 270 - 3833 289

- E-mail: docambh@vnn.vn

- Đại diện theo pháp luật: ông Ngô Huỳnh Minh – Chức vụ: Quyền Giám đốc.

2. **Nội dung thông tin công bố.**

Nghị quyết, Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty mục quan hệ cổ đông vào ngày 30/6/2026 tại đường dẫn “ docam.vn/tai-lieu-van-ban/”

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết, Biên bản họp ĐHĐCĐ và các tài liệu kèm theo.

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật
Q. GIÁM ĐỐC



Ngô Huỳnh Minh

Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 3600333736
do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Tài Chính Thành Phố Đồng Nai cấp,
đăng ký lần đầu ngày 01/03/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 19/01/2026

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai được tổ chức tại Khách sạn Đồng Nai, địa chỉ số 57, đường Phạm Văn Thuận, phường Tam Hiệp, Thành phố Đồng Nai vào lúc 8 giờ 00 ngày 29 tháng 06 năm 2026. Có **05** cổ đông với số cổ phần sở hữu và được ủy quyền dự họp đại diện cho **7.614.800** cổ phần, bằng **76,15 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (**76,15 %** vốn điều lệ).

Đại hội đã thảo luận và ra Nghị quyết các nội dung sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội nhất trí thông qua các vấn đề sau:

Vấn đề 1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán với tỉ lệ: **99,95 %** số phiếu tán thành.

Vấn đề 2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026, với tỉ lệ: **99,95 %** số phiếu tán thành.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026 với các chỉ tiêu và nội dung chủ yếu như sau:

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026:

- Sản lượng tiêu thụ: 12.067 tấn
- Tổng Doanh thu: 227.600 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 4.000 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 3.200 triệu đồng
- Các khoản phải nộp ngân sách: 1.806 triệu đồng

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2026:

Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối như sau:



- Quỹ đầu tư phát triển: không trích.

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (bao gồm cả thành viên Ban Điều hành được thuê làm việc theo hợp đồng lao động), quỹ thưởng của Ban Điều hành, Thành viên hội đồng quản trị, Kiểm soát viên: thực hiện theo Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025, Nghị định 365/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025, Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Chia cổ tức: dự kiến tối thiểu 3% mệnh giá cổ phiếu.

HĐQT đề xuất ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ kết quả SXKD năm 2026 để quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2026 cho cổ đông và thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định.

Vấn đề 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2025, với tỉ lệ: **99,95%** số phiếu tán thành.

Vấn đề 4. Thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2025, với tỉ lệ: **99,95 %** số phiếu tán thành, cụ thể:

1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối bao gồm:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước còn lại: 5.235.021 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 6.390.532.219 đồng

2. Phân phối lợi nhuận:

a) Lợi nhuận năm 2025 phân phối các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (theo Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025, Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ và tình hình thực tế của doanh nghiệp): 1.300.000.000 đồng, gồm:

+ Người lao động: 834.000.000 đồng (không quá 3 tháng lương bình quân)

+ Người quản lý: 466.000.000 đồng (không quá 3 tháng lương bình quân Người quản lý chuyên trách và thù lao Người quản lý không chuyên trách)

- Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ:

$6.390.532.219 \text{ đồng} - 1.300.000.000 \text{ đồng} = 5.090.532.219 \text{ đồng}$

b) Lợi nhuận để chia cổ tức:

$5.090.532.219 \text{ đồng} + 5.235.021 \text{ đồng} = 5.095.767.240 \text{ đồng}$

Chia cổ tức 5% tương ứng giá trị 5.000.000.000 đồng

c) Lợi nhuận còn lại: $5.095.767.240 \text{ đ} - 5.000.000.000 \text{ đ} = 95.767.240 \text{ đồng}$

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức năm 2025 theo đúng quy định hiện hành.

Vấn đề 5. Thông qua Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Người phụ trách quản trị (NPTQT) thực hiện năm 2025. Kế hoạch mức

tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, NPTQT năm 2026, với tỉ lệ: **99,95 %** số phiếu tán thành, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách): không có thù lao, hưởng lương chuyên trách theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Mức thù lao năm 2026 của thành viên HĐQT (không chuyên trách) tạm ứng hàng tháng (từ tháng 01/2026) như sau:

+ Chủ tịch HĐQT: 5 triệu đồng/ tháng

+ Thành viên HĐQT: 4 triệu đồng/tháng

+ Thù lao Kiểm soát viên (KSV): 3 triệu đồng/tháng

+ Mức thù lao HĐQT, KSV thực hiện năm 2026 sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở áp dụng theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Trưởng BKS (chuyên trách): không có thù lao, hưởng lương chuyên trách theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Thù lao Phụ trách quản trị năm 2026: 01 triệu đồng/tháng.

Vấn đề 6. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2026: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập (chọn một trong ba đơn vị kiểm toán: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam và Công ty TNHH Kiểm toán - tư vấn Đất Việt), với tỷ lệ: **99,95 %** số phiếu tán thành.

Vấn đề 7. Thông qua Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công Ty Cổ Phần Vật Tư Nông Nghiệp Đồng Nai với tỉ lệ: **99,95 %** số phiếu tán thành.

Trong đó, tại nội dung “Trụ sở đăng ký của Công ty” (mục 3, điều 2 của điều lệ) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban điều hành Công ty chủ động thực hiện các thủ tục điều chỉnh địa chỉ phù hợp với địa giới hành chính mới trong trường hợp nhà nước thay đổi địa giới hành chính.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được **100 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua toàn văn trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Các ông bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và cổ đông Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này; Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo thẩm quyền, chức năng

hoạt động của mình, đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty./.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- UBCKNN, SGDCK Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA



LÊ PHƯỚC HÙNG



Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2026

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI

Vào lúc 08 giờ 00 ngày 29 tháng 06 năm 2025 Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai, địa chỉ: Số 10, Quốc lộ 1, Khu Phố Cẩm Tân, Phường Hàng Gòn, Thành Phố Đồng Nai, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số: 3600333736 do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Tài Chính Thành Phố Đồng Nai cấp ngày 01/03/2010, thay đổi lần thứ 8 ngày 19/01/2026 đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 tại Hội trường Khách sạn Đồng Nai, địa chỉ: số 57, đường Phạm Văn Thuận, phường Tam Hiệp, Thành phố Đồng Nai.

I. Tham dự Đại hội:

Đại hội có mặt **05** cổ đông/đại diện cổ đông dự họp. Cổ đông/đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội sở hữu/đại diện **7.614.800** cổ phần tương ứng tỷ lệ **76,15 %** vốn điều lệ.

Trong đó:

- Cổ đông đại diện vốn nhà nước do Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai đại diện chủ sở hữu: 01 cổ đông (03 người đại diện).
- Cổ đông ngoài nhà nước: 04 cổ đông

II. Chương trình Đại hội:

* Phần nghi thức, thủ tục:

1. Chào cờ - Tuyên bố lý do - Giới thiệu Đại biểu.
2. Báo cáo Danh sách cổ đông /Đại diện cổ đông
3. Giới thiệu Chủ tọa Đại hội và Chủ tọa đề cử Thư ký, Ban kiểm phiếu

* Phần nội dung Đại hội:

1. Thông qua Chương trình, Nội quy quy chế Đại hội; Khai mạc Đại hội.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT) về kết quả hoạt động năm 2025 và nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2026.
3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2025.
4. Các Tờ trình thông qua Đại hội:
 - Tờ trình về Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
 - Tờ trình về Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026.
 - Tờ trình về Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2025.
 - Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm tài chính 2025.

S.Đ.K.K.D

- Tờ trình về Báo cáo thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, phụ trách quản trị 2025 và kế hoạch mức tiền lương, thù lao 2026.

- Tờ trình về Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

- Tờ trình về thông qua sửa đổi điều lệ công ty.

5. Thảo luận và trả lời ý kiến cổ đông của Chủ tịch đoàn.

6. Phần biểu quyết thông qua các nội dung tại cuộc họp.

7. Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả biểu quyết các nội dung trình Đại hội.

8. Thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội.

9. Bế mạc Đại hội, chào cờ.

III. Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông, số lượng cổ đông/ đại diện cổ đông tham dự Đại hội:

Ông Nguyễn Hồng Quân thay mặt Ban Tổ chức Đại hội báo cáo tình hình cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Theo danh sách và thực tế cổ đông tại thời điểm báo cáo, các cổ đông, đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội đều hợp lệ, đúng nguyên tắc và thủ tục quy định. Cổ đông/ đại diện cổ đông có mặt tham dự Đại hội sở hữu **7.614.800 cổ phần**, tương đương **76,15 %** tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo khoản 1 Điều 145 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai được tiến hành hợp lệ.

IV. Giới thiệu Đoàn Chủ tọa và đề cử Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu:

Ban Tổ chức Đại hội đọc Tờ trình giới thiệu Đoàn Chủ tọa gồm có 02 người như sau:

*** Chủ tọa Đoàn :**

- Ông Lê Phước Hùng - Chủ tịch HĐQT

- Ông Ngô Huỳnh Minh - Phó Chủ tịch HĐQT

Đại hội biểu quyết nhất trí tán thành 100%.

* Ông Nguyễn Hồng Quân, thay mặt Chủ tọa Đoàn thông qua Tờ trình về đề cử Thư ký và Ban kiểm phiếu tại Đại hội:

- Thư ký: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

- Ban kiểm phiếu: ông Đoàn Tuấn Anh, ông Nguyễn Hồng Quân.

Đại hội biểu quyết nhất trí tán thành 100%.

V. Các văn kiện được trình bày tại Đại hội

1- Ông Lê Phước Hùng – Chủ tịch HĐQT trình bày “Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động năm 2025, Phương hướng nhiệm vụ SXKD năm 2026”.

2- Ông Đoàn Tuấn Anh – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày “Báo cáo của Ban Kiểm soát về kiểm tra, giám sát hoạt động công ty năm 2025”.

3- Thay mặt Chủ tọa Đoàn - Ông Ngô Huỳnh Minh – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày:

360
CỔ
CỔ
ATTU
ĐC
T. E

- Tờ trình về Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
- Tờ trình về Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch SXKD năm 2026.
- Tờ trình về Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2025.
- Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm tài chính 2025.
- Tờ trình về Báo cáo thù lao của thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, phụ trách quản trị 2025 và kế hoạch mức tiền lương, thù lao 2026.
- Tờ trình về Đại hội ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.
- Tờ trình về thông qua sửa đổi điều lệ công ty..

VI. Diễn biến Đại hội:

1. Ông Ngô Huỳnh Minh thay mặt Chủ tọa Đoàn thông qua Chương trình nội dung Đại hội và Nội quy, Quy chế Đại hội. Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%.

2. Thảo luận, biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán do Ông Ngô Huỳnh Minh - Phó Chủ tịch HĐQT trình bày.

Ý kiến Đại hội: biểu quyết nhất trí tán thành với tỷ lệ **99,95%** thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán do HĐQT trình bày tại Đại hội.

3. Ông Lê Phước Hùng - Chủ tịch HĐQT thay mặt Hội đồng quản trị trình bày báo cáo kết quả hoạt động năm 2025, phương hướng nhiệm vụ của năm 2026.

3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025:

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ: 231.395.084.500 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 8.015.086.974 đồng
- Thuế TNDN: 1.624.554.755 đồng
- Thuế và các khoản phải nộp ngân sách: 4.083.193.214 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 6.390.532.219 đồng

3.2. Nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2026:

a) Chỉ tiêu Kế hoạch SXKD - tài chính năm 2026:

- Tổng Doanh thu: 227,600 tỷ đồng
(Tương ứng sản lượng tiêu thụ: 12.067 tấn các loại (phân bón, nông sản,...))
- Các khoản phát sinh nộp Ngân sách: 1,806 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 4,000 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN: 3,200 tỷ đồng
- Tỷ suất lợi nhuận trên vốn CSH: 3,18%

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2026:

- * Lợi nhuận sau thuế TNDN: 3,200 tỷ đồng
- * Phân phối lợi nhuận:
- Quỹ đầu tư phát triển: không trích .

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (bao gồm cả thành viên Ban Điều hành được thuê làm việc theo hợp đồng lao động), quỹ thưởng của Ban Điều hành, Thành viên hội đồng quản trị, Kiểm soát viên: thực hiện theo Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025, Nghị định 365/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025, Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty..

- Cổ tức năm 2026: dự kiến chia cổ tức tối thiểu 3% mệnh giá cổ phiếu.

HĐQT đề xuất ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ kết quả SXKD năm 2026 để quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2026 cho cổ đông và thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định.

Đại hội đã thảo luận, biểu quyết thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD 2025 và nhiệm vụ năm 2026 với tỷ lệ tán thành: 99,95%.

4. Thảo luận, biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về giám sát tình hình hoạt động công ty năm 2025 do ông Đoàn Tuấn Anh - Trưởng ban Kiểm soát trình bày.

Ý kiến Đại hội: biểu quyết nhất trí tán thành với tỷ lệ **99,95%** thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát trình bày tại Đại hội.

5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 do Ông Ngô Huỳnh Minh - Phó Chủ tịch HĐQT trình bày, cụ thể:

5.1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối bao gồm:

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước còn lại: 5.235.021 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 6.390.532.219 đồng

5.2. Phân phối lợi nhuận:

a) Lợi nhuận năm 2025 phân phối các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (theo Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025, Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ và tình hình thực tế của doanh nghiệp): 1.300.000.000 đồng, gồm:
 - + Người lao động: 834.000.000 đồng (không quá 3 tháng lương bình quân)
 - + Người quản lý: 466.000.000 đồng (không quá 3 tháng lương bình quân Người quản lý chuyên trách và thù lao Người quản lý không chuyên trách)

- Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ:

$$6.390.532.219 \text{ đồng} - 1.300.000.000 \text{ đồng} = 5.090.532.219 \text{ đồng}$$

b) Lợi nhuận để chia cổ tức:

$$5.090.532.219 \text{ đồng} + 5.235.021 \text{ đồng} = 5.095.767.240 \text{ đồng}$$

Dự kiến chia cổ tức 5% tương ứng giá trị 5.000.000.000 đồng

c) Lợi nhuận còn lại: 5.095.767.240 đ - 5.000.000.000 đ = 95.767.240 đồng

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức năm 2025 theo đúng quy định hiện hành.

Ý kiến Đại hội : biểu quyết nhất trí tán thành với tỷ lệ **99,95%** thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận do HĐQT trình bày tại Đại hội.

6. Thông qua mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người phụ trách quản trị công ty năm 2026 do Ông Ngô Huỳnh Minh - Phó Chủ tịch HĐQT trình bày.

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách): không có thù lao, hưởng lương chuyên trách theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Mức thù lao năm 2026 của thành viên HĐQT (không chuyên trách) tạm ứng hàng tháng (từ tháng 01/2026) như sau:

+ Chủ tịch HĐQT: 5 triệu đồng/ tháng

+ Thành viên HĐQT: 4 triệu đồng/tháng

+ Thù lao Kiểm soát viên (KSV): 3 triệu đồng/tháng

+ Mức thù lao HĐQT, KSV thực hiện năm 2026 sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở áp dụng theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Trưởng BKS (chuyên trách): không có thù lao, hưởng lương chuyên trách theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Thù lao Phụ trách quản trị năm 2026: 01 triệu đồng/tháng.

Ý kiến Đại hội: biểu quyết nhất trí tán thành với tỷ lệ **99,95%** thông qua Tờ trình về mức tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Người phụ trách quản trị công ty năm 2026.

7. Thảo luận, biểu quyết thông qua Tờ trình Đại hội ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026:

Theo đề xuất của Ban Kiểm soát trình Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 là một trong ba đơn vị kiểm toán sau: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC; Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam; Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt.

Ý kiến Đại hội: biểu quyết nhất trí tán thành với tỷ lệ **99,95%** thông qua Tờ trình về Đại hội ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 do Ban Kiểm soát trình bày tại Đại hội.

8. Thảo luận, biểu quyết thông qua Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công Ty Cổ Phần Vật Tư Nông Nghiệp Đồng Nai do Ông Ngô Huỳnh Minh - Phó Chủ tịch HĐQT trình bày

Ý kiến Đại hội: biểu quyết nhất trí tán thành với tỷ lệ **99,95%** thông qua Tờ trình về Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công Ty Cổ Phần Vật Tư Nông Nghiệp Đồng Nai.

Trong đó, tại nội dung “Trụ sở đăng ký của Công ty” (mục 3, điều 2 của điều lệ) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban điều hành Công ty chủ động thực hiện

các thủ tục điều chỉnh địa chỉ phù hợp với địa giới hành chính mới trong trường hợp nhà nước thay đổi địa giới hành chính.

9- Những nội dung chính được thảo luận và trả lời tại Đại hội:

*** Ý kiến cổ đông:**

Đề xuất lập nhóm Zalo các cổ đông để thông tin, lấy ý kiến cổ đông và gửi thông báo để cổ đông được biết vì có trường hợp gửi thư nhưng cổ đông không nhận được.

Trả lời của Chủ tọa:

Công ty cảm ơn đề xuất của cổ đông. Công ty sẽ nghiên cứu các quy định có liên quan để có hướng thực hiện trong thời gian sắp tới nếu luật cho phép. Vì còn rất nhiều quy định về công bố thông tin và lưu trữ hồ sơ Công ty phải tuân thủ.

10- Thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh đã đọc toàn văn nghị quyết và Chủ tọa Đoàn thông qua Nghị quyết, Biên bản của Đại hội.

Ý kiến Đại hội: Đại hội biểu quyết thông qua Nghị quyết, Biên bản Đại hội với tỷ lệ nhất trí tán thành 100%.

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai năm 2026 bế mạc lúc 10 giờ 00 phút cùng ngày.

THƯ KÝ



Nguyễn Thị Mỹ Hạnh



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Lê Phước Hùng



Số: 01/BC.HĐQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2026**

Kính thưa Quý vị đại biểu và Quý cổ đông Công ty

Trước tiên, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành Công ty xin cảm ơn và nhiệt liệt hoan nghênh sự có mặt tham dự Đại hội của Quý vị đại biểu, Quý cổ đông của Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai.

Với nhiệm vụ và quyền được quy định trong Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị xin báo cáo trước Đại hội về hoạt động của Hội đồng trong năm 2025 và định hướng chiến lược, kế hoạch mục tiêu Hội đồng quản trị giao Ban Điều hành thực hiện năm 2026 và thời gian tiếp theo như sau:

A. VỀ TỔ CHỨC NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong nhiệm kỳ 2025-2030, nhân sự HĐQT có sự thay đổi như sau:

- Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/06/2025, đã bầu Thành viên Hội đồng quản trị như sau:

- + Bà Phan Thị Anh Thy;
- + Ông Ngô Huỳnh Minh;
- + Bà Nguyễn Thị Kim Quy.

Hội đồng quản trị đã bầu bà Phan Thị Anh Thy giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

- Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản ngày 10/02/2026:

+ Miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT đối với bà Phan Thị Anh Thy do nghỉ hưu theo chế độ;

+ Bầu bổ sung Ông Lê Phước Hùng, giữ nhiệm vụ Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030

- Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty gồm 03 thành viên như sau:

- + Ông Lê Phước Hùng – Chủ tịch;
- + Ông Ngô Huỳnh Minh – Thành viên;
- + Bà Nguyễn Thị Kim Quy – Thành viên.

B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

1. Thuận lợi và khó khăn:

- Công ty Docam là doanh nghiệp hoạt động lâu năm trong ngành phân bón, nông sản; có uy tín, thương hiệu và tình hình tài chính lành mạnh.

- Trong năm 2025, kinh tế thế giới vẫn tồn tại nhiều rủi ro, thách thức; đặc biệt

là căng thẳng địa chính trị trên thế giới đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động nhập khẩu hàng hoá của Công ty, do chi phí vận chuyển, lưu thông hàng hoá tăng cao; cạnh tranh về thương mại gia tăng; thiên tai và khí hậu cực đoan vẫn thường trực, trong khi lạm phát và lãi suất dù giảm nhưng còn cao, khiến rủi ro tài chính – tiền tệ vẫn hiện hữu.

- Tỷ giá trong năm 2025 diễn biến bất thường ảnh hưởng không nhỏ đến biên lợi nhuận của doanh nghiệp nhập khẩu hàng hoá.

- Giá phân bón diễn biến khó lường do chính sách áp thuế bất ngờ lên phân bón của Mỹ, hạn chế xuất khẩu phân bón của Trung Quốc và Châu Âu bắt đầu áp thuế lên phân bón Nga và Belarus. Trong năm 2025 giá phân bón đã có sự biến động bất thường, rủi ro cao (giá lên nhanh và xuống rất nhanh với biên độ giao động giá rất lớn).

- Hoạt động kinh doanh nông sản (mì lát) của Công ty bị giảm mạnh do tình hình dịch bệnh nên đối tác là các nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi, thủy sản không mua hàng hoặc mua rất ít.

- Khó khăn tác động lớn nhất đến hoạt động sản xuất kinh doanh công ty năm 2025 là việc phải di dời trụ sở chính và hệ thống kho bãi ra khỏi Khu công nghiệp Biên Hòa 1.

2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kinh doanh năm 2025:

2.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 so với 2024 và so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH/KH 2025 (%)	Thực hiện 2025/2024 (%)
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	19.654	18.000	20.517	113,9	104,4
Doanh thu thuần	Tr.đ	219.955	202.605	231.395	114,2	105,2
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	4.951	5.050	8.015	158,7	161,8
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.939	4.040	6.391	158,2	162,3
Nộp ngân sách	Tr.đ	1.688	1.300	4.083	314,1	241,9
Cổ tức	%	3%	3%	5%	166,6	166,6

Năm 2025, là năm có nhiều khó khăn và thách thức đối với Công ty cũng như tất cả các công ty kinh doanh phân bón, nông sản. Trong bối cảnh đó, Công ty đã nỗ lực hết sức, thực hiện nhiều giải pháp kinh doanh linh hoạt, tận dụng mọi cơ hội để hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông giao.

Kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2025 tăng so với cùng kỳ trong bối cảnh khó khăn chung của nền kinh tế. Tổng sản lượng tiêu thụ đạt 20.517 tấn tăng 4,4% so với năm 2024 và bằng 113,9% chỉ tiêu kế hoạch năm đề ra. Sản lượng đạt kết quả khá tích cực đó là nỗ lực của Công ty trong bối cảnh sức tiêu thụ toàn xã hội đều giảm trong năm qua. Doanh thu thuần của Công ty trong năm qua đạt 231.395 triệu đồng, tăng 5,2% so với cùng kỳ năm trước và vượt kế hoạch doanh thu được giao 4,2%. Sau giai đoạn (năm 2021, 2022) giá phân bón đạt đỉnh do thiếu nguồn cung trên thế giới nhưng từ năm 2023 đến năm 2025 giá phân bón bắt đầu giảm

mạnh, trở lại giá trị thực của nó nên lợi nhuận gộp từ phân bón thấp. Trong năm 2025, lợi nhuận sau thuế đạt 6.391 triệu đồng, đạt 158,2% so với kế hoạch và bằng 162,3% so với năm 2024.

Tóm lại, Công ty đã hoàn thành vượt tất cả các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu được giao tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-DHĐCĐ ngày 20/06/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

2.2 Cơ cấu sản phẩm:

Sản phẩm kinh doanh	Đơn vị tính	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH/KH 2025 (%)	Thực hiện 2025/2024 (%)
- Phân bón kinh doanh	Tấn	19.144	14.995	17.811	118,8	93,0
- Nông sản	Tấn	510	3.005	2.706	90,1	530,6
Cộng sản lượng:	Tấn	19.654	18.000	20.517	113,9	104,4

Trong năm qua, tuy hoạt động kinh doanh có khó khăn nhưng sản lượng hàng bán ra của Công ty vẫn tăng 4,4% so với năm 2024; tổng sản lượng tiêu thụ hàng hóa của Công ty thực hiện tăng 13,9% so với kế hoạch đề ra. Trong đó, phân bón vẫn là mặt hàng kinh doanh chính chủ lực và quan trọng nhất của Công ty khi chiếm đến 86,8% tổng sản lượng. Năm nay, phân bón tiêu thụ tăng 18,8% so với kế hoạch, bù đắp phần sụt giảm của mặt hàng nông sản khoai mì. Ngược lại, với phân bón có mức tăng trưởng khá, thì mặt hàng còn lại là nông sản khoai mì ghi nhận mức đạt 90,1% so kế hoạch. Nguyên nhân là do các nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi không mua hàng vì tình hình dịch bệnh trên vật nuôi, làm sản lượng sụt giảm so với dự kiến khi xây dựng kế hoạch.

2.3 Cơ cấu doanh thu:

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ thực hiện được 231.395 tỷ đồng, bằng 105,2% so với cùng kỳ năm 2024. Chi tiết doanh thu năm 2025 như sau:

Mặt hàng	Năm 2024 (Triệu đồng)	Năm 2025 (Triệu đồng)	Năm 2025/2024 (%)
Doanh thu phân bón kinh doanh	213.958	216.529	102,2
Doanh thu nông sản	3.194	12.740	398,9
Doanh thu dịch vụ, khác	2.803	2.126	75,8
Tổng Doanh thu	219.955	231.395	105,2

Năm 2025, tổng doanh thu đạt 231.395 triệu đồng tương ứng với mức tăng 5,2% so với cùng kỳ năm trước và đạt 114,2% so với kế hoạch.

Trong đó, doanh thu phân bón đạt 216.529 triệu đồng tăng 2,2% so với năm 2024 là do giá phân bón kinh doanh tăng nhẹ so với cùng kỳ. Mặt hàng nông sản (khoai mì) là mặt hàng kinh doanh quan trọng thứ hai của Công ty năm nay chiếm tỷ trọng 5,5% tổng doanh thu. Doanh thu nông sản đạt 12.740 triệu đồng với mức tăng 298,9% so với năm 2024.

Ngoài ra, doanh thu đến từ cung cấp dịch vụ khác chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ là

0,9% trong năm 2025 và ghi nhận sự sụt giảm so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do khách hàng trả kho thuê vì ảnh hưởng di dời Khu công nghiệp Biên Hòa 1.

Nhìn chung, cơ cấu doanh thu năm 2025, doanh thu phân bón chiếm trọng cao 93,4% đã có sự tăng trưởng so với năm 2024, doanh thu các mặt hàng khác của Công ty cũng tăng so với năm 2024.

2.4 Cơ cấu lợi nhuận:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2024 (đồng)	Thực hiện 2025 (đồng)	Tỷ trọng 2025 (%)	So sánh 2025/2024 (%)
1	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.921.657.423	4.940.583.520	61,6	100,4
2	Lợi nhuận khác	30.191.437	3.074.503.454	38,4	10.183,4
	Tổng cộng:	4.951.848.860	8.015.086.974	100%	161,8

Năm 2025, chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 158,7% kế hoạch và bằng 161,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh chiếm 61,6% và lợi nhuận từ hoạt động khác (thanh lý TSCĐ) chiếm 38,4%. Lợi nhuận từ hoạt động khác phát sinh vào cuối năm 2025, Công ty phải thanh lý toàn bộ TSCĐ tại trụ sở chính vì phải di dời trụ sở chính ra khỏi KCN Biên Hòa 1 theo Quyết định thu hồi đất số 2361/QĐ-UBND ngày 17/10/2025 của UBND Phường Trảng Biên – Tỉnh Đồng Nai để thực hiện đề án chuyển đổi Khu công nghiệp Biên Hòa 1 thành Khu đô thị - thương mại – dịch vụ và cải thiện môi trường tại phường Trảng Biên.

Đánh giá chung:

Năm 2025, bối cảnh kinh tế toàn cầu tiếp tục chịu tác động mạnh từ những diễn biến chính trị và tài chính, khiến hoạt động thương mại hàng hoá đối mặt với nhiều thách thức, đặc biệt là tình hình chiến sự leo thang làm gián đoạn chuỗi cung ứng, tỷ giá biến động bất thường đã tạo ra áp lực đáng kể lên các doanh nghiệp, trong đó có các doanh nghiệp trong ngành phân bón.

Trong điều kiện chung của nền kinh tế còn vô vàn khó khăn, trong đó có ngành kinh doanh phân bón, nông sản thì kết quả đạt được như trên là sự cố gắng của tập thể Ban Điều hành và tập thể người lao động Công ty. Năm 2025, Công ty đã hoàn thành các nhiệm vụ, các chỉ tiêu tài chính, kinh doanh do chủ sở hữu nhà nước, Đại hội đồng cổ đông giao, bảo toàn và phát triển vốn, giữ được thị phần, cung cấp nguồn phân bón chất lượng đến tay người nông dân.

Tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025, Công ty đạt doanh thu thuần 231,4 tỷ đồng, tương đương 114,2% kế hoạch; sản lượng tiêu thụ đạt 20.517 tấn, bằng 113,9% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế đạt 8,02 tỷ đồng bằng 158,2% kế hoạch. Khả năng tài chính của Công ty tốt, đã bảo toàn phát triển vốn của chủ sở hữu. Trong quá trình hoạt động, Công ty tuân thủ tốt nghĩa vụ nộp thuế và các khoản phải nộp ngân sách theo quy định. Công ty đã duy trì được việc làm thường xuyên cho công nhân viên, đời sống vật chất, tinh thần người lao động được cải thiện, thu nhập bình quân người lao động khá cao; Công ty đóng đầy đủ các khoản

bảo hiểm cho người lao động. Công ty đã hoàn thành và vượt mức các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh-tài chính được cấp thẩm quyền giao. Qua đó, cũng là cơ sở quan trọng để Hội đồng quản trị đề xuất dự kiến mức chia cổ tức cho các cổ đông.

3. Hoạt động và thù lao của HĐQT năm 2025

Trong năm 2025, Hội đồng Quản trị đã tập trung làm việc theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tập thể, cá nhân thành viên và tuân thủ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành. Các cuộc họp HĐQT được tổ chức và tiến hành theo đúng quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên giúp Ban Điều hành thực hiện hoạt động kinh doanh có hiệu quả và được lưu trữ theo quy định.

3.1. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2025

- Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 01 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2025 vào ngày 20/06/2025 và triển khai 08 cuộc họp HĐQT để thảo luận và thông qua nhiều vấn đề thuộc chức năng, thẩm quyền của HĐQT, ban hành 18 nghị quyết và các thông báo, tài liệu liên quan.

- Tất cả các cuộc họp đều được chuẩn bị nội dung cụ thể và thông báo đến từng thành viên trước cuộc họp. Các cuộc họp của HĐQT có mời Ban Điều hành, Ban Kiểm soát tham gia dự họp để trao đổi, thảo luận và tạo sự nhất trí cao trong các chiến lược, định hướng kinh doanh, chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành.

- Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho các ý kiến bằng văn bản, góp phần đạt kết quả kinh doanh năm 2025 mà ĐHĐCĐ đề ra. Các nội dung thuộc trách nhiệm và thẩm quyền HĐQT về quản trị, quản trị rủi ro, tuân thủ, kiểm toán, giám sát,... đã được thực thi nghiêm túc, cẩn trọng. Các thành viên HĐQT được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao với tinh thần trách nhiệm cao vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển ổn định của Công ty.

- HĐQT giám sát, chỉ đạo và đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên, thực hiện nghiêm túc Báo cáo tài chính năm, Báo cáo giám sát tài chính 6 tháng và cả năm, Báo cáo thường niên.

3.2. Thù lao, tiền lương và chi phí của HĐQT năm 2025

Việc chi trả thù lao, lương, thưởng của HĐQT, Ban Điều hành, Ban kiểm soát (gọi chung là Người quản lý Công ty) được thực hiện theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025 họp ngày 20/06/2025, Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ và Văn bản số 185/TCTCNTP-HĐTV ngày 27/03/2026 của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai v/v chấp thuận Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Công ty; chi tiết như sau:

Stt	Người quản lý Công ty	Tổng lương công việc (đồng)	Tổng thù lao (đồng)
I	Hội đồng quản trị:		

1	Phan Thị Anh Thy - TV chuyên trách, Chủ tịch HĐQT	560.999.296	/
2	Cao Hùng Lai - TV. PCT	/	30.000.000
3	Nguyễn Thị Kim Quy – TV	/	36.000.000
4	Ngô Huỳnh Minh - TV. PCT		24.000.000
II	Ban Kiểm soát:		
1	Đoàn Tuấn Anh – TBKS	256.544.842	/
2	Trương Nguyễn Ngọc Hòa - TV	/	15.000.000
3	Nguyễn Thị Diệu Linh – TV	/	30.000.000
4	Ngô Thị Cẩm Hà		15.000.000
III	Ban điều hành:		
1	Cao Hùng Lai – Phó Giám đốc	176.920.000	/
2	Ngô Huỳnh Minh – KTT, P.Giám đốc	352.190.039	/
3	Nguyễn Hồng Quân – KTT	161.571.185	6.000.000

Đánh giá chung: Trong bối cảnh nền kinh tế thế giới và trong nước đối mặt với những biến động lớn, việc duy trì sự tăng trưởng và ổn định cho doanh nghiệp là một thách thức không nhỏ. Tại Docam, các chiến lược kinh doanh đã được triển khai đã phản ánh sự linh hoạt trong quản lý và sự quyết tâm của HĐQT, Ban Điều hành cùng các cán bộ quản lý. Nhờ đó, Docam không chỉ vượt qua khó khăn mà còn vượt chỉ tiêu kinh doanh đã được ĐHCĐ đề ra, tạo tiền đề cho sự phát triển ổn định trong giai đoạn mới.

C. ĐỊNH HƯỚNG VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2026

I. Mục tiêu chủ yếu của công ty

Khẳng định vị thế là doanh nghiệp cung ứng phân bón đảm bảo chất lượng tại khu vực Đông Nam bộ và Tây nguyên.

II. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tối đa hóa giá trị doanh nghiệp và gia tăng lợi ích cho các bên liên quan.
- Tập trung vào các hoạt động kinh doanh có khả năng tạo ra giá trị; tăng cường quản lý rủi ro, tối ưu hóa hiệu suất tài chính để đảm bảo sự ổn định, bền vững cho Công ty.
- Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ, lâu dài với các nhà cung ứng và đại lý, khách hàng lâu năm để tối đa hóa giá trị chuỗi cung ứng.
- Phát triển văn hóa doanh nghiệp mang bản sắc riêng của DOCAM là nền tảng vững chắc, điểm tựa giúp Công ty phát triển bền vững. Xây dựng môi trường làm việc tích cực và đảm bảo sự hài lòng, cam kết từ người lao động.
- Tìm kiếm vị trí phù hợp trong Khu công nghiệp/Cụm công nghiệp để xây dựng Trụ sở chính và nhà kho với quy mô phù hợp để ổn định sản xuất kinh doanh và phát triển bền vững trong tương lai.

III. Định hướng và kế hoạch năm 2026

1. Dự báo và định hướng:

- Dự báo năm 2026, tình hình thiên tai, bão lũ tại Việt Nam sẽ diễn ra nghiêm trọng và khắc nghiệt hơn, điều này sẽ làm sản lượng tiêu thụ phân bón tiếp tục sụt giảm mạnh.

- Trong những tháng đầu năm, kinh tế thế giới đầy biến động, bất ổn, khó lường; kinh tế trong nước chưa bền vững, giá cả biến động thất thường do chính sách thuế của các nền kinh tế lớn như Mỹ, EU,... và đặc biệt là cuộc xung đột vũ trang tại khu vực Trung Đông ngày càng leo thang đã ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Trong 5 tháng đầu năm 2026, thị trường phân bón thế giới bước vào giai đoạn biến động mạnh nhất kể từ sau khủng hoảng 2022. Xu hướng chung là giá tăng mạnh, nguồn cung thắt chặt và rủi ro địa chính trị trở thành yếu tố chi phối chính, chỉ số giá phân bón toàn cầu đã tăng hơn 12%. Các nguyên nhân chính gồm:

- Chi phí năng lượng và khí tự nhiên duy trì cao;
- Cước vận tải và bảo hiểm tăng mạnh ;
- Xung đột Trung Đông làm gián đoạn tuyến Hormuz ;
- Trung Quốc siết xuất khẩu phosphate;
- Nhu cầu nhập khẩu mạnh từ Ấn Độ, Brazil và Đông Nam Á;
- Đặc biệt, eo biển Hormuz — nơi đi qua khoảng 1/3 lượng phân bón giao dịch toàn cầu — trở thành “điểm nghẽn” lớn nhất của thị trường đầu năm 2026.

- Mặt khác, nhu cầu phân bón phục vụ sản xuất nông nghiệp trong nước vẫn có, (đặc biệt trong giai đoạn chuẩn bị các vụ sản xuất chính) nhưng sự mất cân đối giữa cung và cầu đã khiến giá phân bón trên thị trường liên tục tăng trong thời gian qua. Tình trạng giá phân bón tăng mạnh đã tác động trực tiếp đến chi phí đầu vào trong sản xuất nông nghiệp, gây khó khăn cho người nông dân khi chi phí tăng cao, vượt quá khả năng chi trả của người dân, dự báo lượng phân bón nông dân sẽ sử dụng ít đi. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến kế hoạch tiêu thụ và làm giảm đáng kể sản lượng tiêu thụ của Công ty.

- Giá phân bón diễn biến khó lường, có sự biến động bất thường, rủi ro cao, giá lên nhanh và cũng có thể xuống rất nhanh với biên độ giao động giá rất lớn. Trước khi chiến sự giữa Mỹ và Iran diễn ra giá phân bón trong xu hướng giảm nên Công ty không tồn trữ nhiều. Hiện tại, Công ty cũng không còn nhiều hàng để bán, cũng không mua được hàng mới vì giá quá cao, hàng hóa khan hiếm, sức mua suy giảm. Thị trường phân bón đang bị tê liệt.

- Đầu năm giá nông sản (khoai mì) giảm khoảng 20-25% so với cùng kỳ năm trước, song các nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi/thủy sản vẫn hạn chế mua hàng hoặc mua rất ít. Kinh doanh khoai mì lát trong năm 2026 của công ty tiếp tục đối mặt với những khó khăn tương tự các năm trước; việc tiêu thụ mặt hàng khoai mì lát cho các nhà máy thức ăn chăn nuôi/thủy sản không mang tính khả thi cao. Công ty đang tìm kiếm hợp tác với các đối tác khác ngoài nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi để kinh doanh mặt hàng này.

- Do chiến sự ở khu vực Trung Đông, Biển Đỏ nên trong năm 2026 những mặt hàng chiến lược của Công ty đi từ Jordan có thể không về kịp thời gian giao hàng cũng như làm tăng rất cao chi phí bảo hiểm, logistics,... Dự báo điều này sẽ tiếp tục

leo thang trong thời gian tới. Vì vậy, để đối phó, Công ty sẽ phải mua dự trữ trước, việc này sẽ làm suy giảm lợi nhuận những mặt hàng này.

2. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

2.1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2026:

- Sản lượng tiêu thụ: 12.067 tấn;
- Tổng Doanh thu: 227.600 triệu đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 4.000 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 3.200 triệu đồng;
- Các khoản phải nộp ngân sách: 1.806 triệu đồng;
- Cổ tức: dự kiến tối thiểu 3% mệnh giá cổ phiếu.

2.2. Các giải pháp tổ chức thực hiện:

Nhằm đáp ứng yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh trong thời gian tới, nhất là phải nỗ lực tối đa để phấn đấu cao nhất trong việc thực hiện chỉ tiêu nhiệm vụ kế hoạch được giao, bảo đảm hiệu quả kinh doanh, Công ty cần quyết liệt triển khai một số biện pháp như sau:

1/ Xác định phân bón và nông sản vẫn là 02 mặt hàng cơ bản trong hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty, bên cạnh đó vẫn tiếp tục duy trì hoạt động dịch vụ cho thuê kho (nhàn rỗi) để tránh lãng phí tài sản.

2/ Đối với hoạt động thương mại phân bón: cần tập trung, vận dụng tất cả các biện pháp để làm tốt công tác cung ứng phân bón, đặc biệt là phân bón cho vụ Hè Thu, vụ mùa và vụ thuốc lá năm 2026, nhằm mang lại lợi nhuận tốt nhất cho công ty. Tích cực liên hệ để bán phân bón vào các nhà máy sản xuất. Chủ động tìm kiếm khách hàng để xuất khẩu phân bón nhằm tăng doanh thu và có nguồn ngoại tệ đáp ứng nhu cầu nhập khẩu hàng hóa cuối năm.

3/ Về kinh doanh nông sản (khoai mì lát,...) tiếp tục khảo sát tìm kiếm khách hàng, mở rộng thị trường, quan tâm hợp tác kinh doanh liên kết với cổ đông lớn và các đơn vị thuộc tổ hợp Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.

4/ Sử dụng có hiệu quả các diện tích đất, tài sản đang quản lý, góp phần tăng doanh thu cho công ty.

5/ Có phương án sử dụng lao động hợp lý, phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh; quan tâm tình hình đời sống, bảo đảm thu nhập, giải quyết đầy đủ, kịp thời các chính sách cho người lao động.

6/ Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, xây dựng đội ngũ kế thừa.

7/ Áp dụng phương thức chuyển đổi số trong quản lý và kinh doanh của công ty.

Ngoài ra, Công ty còn phải tích cực tìm hiểu thị trường, mở rộng kinh doanh các mặt hàng mới nhằm tăng doanh thu và lợi nhuận.

3. Hoạt động đầu tư:

- Xúc tiến việc tìm kiếm mặt bằng để đầu tư mới Nhà văn phòng làm việc và Nhà kho với quy mô phù hợp tại địa điểm mới (trong khu công nghiệp/cụm công nghiệp) thay thế cho cơ sở vật chất ở địa điểm Khu công nghiệp Biên Hòa 1 bị thu hồi theo chủ trương của Nhà nước.

- Thủ tục trong việc đầu tư mới phải trải qua nhiều bước, nhiều giai đoạn theo quy định, Công ty cần có thời gian tính toán chi tiết cụ thể nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế của việc sử dụng vốn và công tác đầu tư. Do đó, HĐQT chưa thể trình kế hoạch cụ thể trong đại hội này. Sau khi hoàn thành công tác chuẩn bị, HĐQT sẽ trình đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi triển khai thực hiện.

Kính thưa Đại hội,

Với quyết tâm cao của HĐQT, của Ban Điều hành và toàn thể công nhân viên, người lao động Công ty, cùng với các ý kiến đóng góp xây dựng của quý vị cổ đông. Chúng tôi tin tưởng rằng sẽ mang lại những tác động hữu ích, giúp cho việc quản lý, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng được ngày càng tốt hơn.

HĐQT mong muốn tiếp tục nhận được sự tin tưởng, gắn bó của các cổ đông. Ban Điều hành và tập thể cán bộ công nhân viên Docam nỗ lực hết sức để vượt qua thách thức, khó khăn của năm 2026, tạo đà tăng trưởng cho thời gian tiếp theo; qua đó gia tăng giá trị cho các cổ đông.

Kính chúc Quý vị đại biểu, toàn thể Quý cổ đông sức khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ thường niên 2026;
- Thành viên HĐQT, BKS, BDH.
- Lưu HC, HĐQT./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Phước Hùng

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2026



BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
Năm 2025

Căn cứ nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Vật Tư Nông Nghiệp Đồng Nai.

Căn cứ Báo cáo tài chính 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán & Tư Vấn RSM Việt Nam tại Báo cáo kiểm toán độc lập số: 517/2026/KT-RSMHCM ngày 30/03/2026.

Ban Kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty năm 2025 như sau:

PHẦN A: TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH – QUẢN LÝ VỐN, TÀI SẢN

I. Kết quả kinh doanh

1. So sánh kế hoạch

NỘI DUNG	ĐVT	TH 2025	KH 2025	% TH/KH 2025
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	trđ	231.395	202.605	114,20%
2. Tổng Sản lượng	tấn	20.517	18.000	113,98%
Trong đó:				
- Phân bón các loại	tấn	17.811	14.995	118,78%
- Nông sản, thức ăn gia súc và loại khác	tấn	2.700	3.000	90,00%
- Lúa Giống	tấn	6	5	120,00%
3. Lợi nhuận trước thuế	trđ	8.015	5.050	158,71%
4. Lợi nhuận sau thuế	trđ	6.391	4.040	158,18%
5. Phải nộp ngân sách nhà nước	trđ	4.086	1.300	314,31%

2. So sánh cùng kỳ

NỘI DUNG	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024	Năm 2023	2025 so với 2024 tăng (+), giảm (-)		2024 so với 2023 tăng (+), giảm (-)	
					Giá trị	Giá trị	Giá trị	%
1. Doanh thu BH và DV	trđ	231.395	219.955	236.329	11.440	+5,20%	-16.374	-7,0%
2. Doanh thu tài chính	trđ	5.208	4.930	7.520	278	+5,64%	-2.590	-34,44%
3. Thu nhập khác	trđ	3.162	44	2	3.118	+7.086,36%	42	+2.100%
4. Lợi nhuận trước thuế	trđ	8.015	4.952	5.921	3.063	+61,85%	-969	-16,37%
5. Lợi nhuận sau thuế	trđ	6.391	3.939	4.717	2.452	+62,25%	-778	-16,49%

Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ thực hiện năm 2025 đạt 114,20% so với kế hoạch và tăng 5,2% so với cùng kỳ năm 2024.

Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2025 là 8.015 triệu đồng đạt 158,71% so với kế hoạch và tăng 61,85% so với cùng kỳ năm 2024. Cơ cấu lợi nhuận như sau:

- Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh là: 4.941 triệu đồng,
- Lợi nhuận khác là: 3.074 triệu đồng.

II. Tình hình tài chính

1. Khả năng sinh lời

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	Tỷ suất LN sau thuế/DTT (ROS)	%	2,76	1,79
2	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	5,25	3,26
3	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn CSH bình quân (ROE)	%	6,00	3,72
4	Tỷ suất LN từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	%	2,14	2,24

Lợi nhuận sau thuế năm 2025 đạt 6.391 triệu đồng, tăng 62,25 % so với năm 2024. Điều này làm các chỉ số về khả năng sinh lời năm 2024 có tăng hơn năm trước. Chỉ số ROA và ROE lần lượt là 5,25 % và 6,00 % tăng hơn so với năm 2024.

2. Khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	Hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	7,89	8,07
2	Hệ số khả năng thanh toán nhanh	Lần	7,59	7,45
3	Hệ số Nợ phải trả / Tổng tài sản	%	12,66	12,30
4	Hệ số Nợ phải trả / Vốn chủ sở hữu	%	14,50	14,02

Trong năm, hệ số thanh toán ngắn hạn của công ty điều chỉnh nhẹ từ 8,07 lần xuống 7,89 lần, chủ yếu do tốc độ tăng của nợ ngắn hạn vượt qua tốc độ tăng của tài sản ngắn hạn. Tổng tài sản ngắn hạn tăng 2,66% từ 119,07 tỷ lên 122,24 tỷ đồng năm 2025 chủ yếu do khoản tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn dưới 3 tháng, tiền gửi có kỳ hạn dưới 12 tháng tại các ngân hàng tăng mạnh. Tổng nợ ngắn hạn tăng 5,76% từ 14,76 tỷ lên 15,49 tỷ đồng năm 2025.

Ngoài ra, hàng tồn kho 4,65 tỷ đồng, giảm đáng kể 48,95% so với cùng kỳ năm 2024 do giảm hàng mua đang đi đường. Tốc độ giảm của hàng tồn kho lớn hơn nhiều so với tốc độ tăng của tài sản và nợ ngắn hạn, là nguyên nhân trực tiếp khiến hệ số thanh toán nhanh giảm trong kỳ.

Khả năng thanh toán của DOCAM nhìn chung có biến động nhẹ trong năm 2025 nhưng không đáng kể và các hệ số thanh toán vẫn được duy trì ở mức cao nên Công ty có khả năng

tự chủ rất tốt và vẫn hạn chế được rủi ro thanh khoản trước tình hình kinh tế khó khăn trong năm vừa qua.

Tỷ số nợ trên tổng tài sản tăng nhẹ từ 12,30% lên 12,66% chủ yếu là nợ mua bán hàng ngày. Bên cạnh đó, nguồn vốn của Công ty chủ yếu là vốn chủ sở hữu cũng được ghi nhận tăng nhẹ. Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu tăng từ mức 14,02% lên 14,50% trong năm 2025.

Hệ số nợ phải trả so với nguồn vốn vẫn cho thấy khả năng độc lập về mặt tài chính của Công ty, khả năng tài chính của công ty rất tốt do đó mức độ rủi ro tài chính từ những biến động trên thị trường tài chính là rất thấp.

III. Quản lý tài sản

1. Tình hình quản lý tài sản

a. Quản lý tiền và hàng tồn kho

- Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm cuối năm là 9.629 trđ, bao gồm 10 trđ tiền mặt ; 9.619 trđ tiền gửi không kỳ hạn tại các ngân hàng

- Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tại thời điểm cuối năm là các khoản tiền gửi kỳ hạn từ 03 tháng đến 12 tháng tại các Ngân hàng HD Bank, VP Bank, Vietinbank, Vietcombank, Agribank với lãi suất từ 4,02% đến 7,6%/năm.

- Giá trị hàng tồn kho tại thời điểm cuối năm là 4.678 trđ. Các mặt hàng phân bón tồn kho cuối năm là hàng hóa và còn hạn sử dụng.

b. Quản lý tài sản cố định

Nguyên giá tài sản cố định cuối năm là: 10.594 trđ, trong đó nguyên giá của TSCĐ đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng là 10.369 trđ. Chi phí khấu hao tài sản cố định trong năm là: 104 trđ, giá trị còn lại đến cuối năm là: 225 trđ.

Trong năm, công ty đã thanh lý các TSCĐ gắn liền với đất tại KCN Biên Hòa 1 để phục vụ công tác di dời trụ sở theo Đề án của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai về chuyển đổi KCN Biên Hòa 1 thành khu đô thị - thương mại – dịch vụ.

Nhìn chung, Công ty quản lý tài sản cố định tương đối chặt chẽ, có mở thẻ cho tất cả các tài sản hiện có; Công ty quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định tuân thủ theo quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013, Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016, Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 của Bộ Tài chính.

2. Tình hình quản lý công nợ

- Tình hình quản lý công nợ phải thu

Chỉ tiêu	2025	2024
Các khoản phải thu ngắn hạn	13.717.725.959	21.425.218.336
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	16.957.619.284	25.110.905.323
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	484.656.626	51.452.361
3. Phải thu ngắn hạn khác	251.280.372	238.690.975
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(3.975.830.323)	(3.975.830.323)

- Tổng nợ phải thu tại thời điểm cuối năm của Công ty là 13.717 trđ, chủ yếu là khoản phải thu khách hàng 16.958 trđ, trả trước cho người bán 485 trđ, phải thu ngắn hạn khác 251

trđ. Cuối năm, Công ty thực hiện đối chiếu công nợ với khách hàng với tỷ lệ đối chiếu được là 98%.

- Tình hình quản lý công nợ phải trả :

- Tổng nợ phải trả tại thời điểm cuối năm là 15.604 trđ, chủ yếu là nợ phải trả trong kinh doanh với khoản phải trả người bán 6.698 trđ, người mua trả tiền trước 1.248 trđ, phải trả người lao động là 1.639 trđ, chi phí phải trả ngắn hạn là 3.519 trđ, phải trả ngắn hạn khác 1.845 trđ (*chủ yếu là tiền cổ tức phải trả cho cổ đông*), ... Cuối năm, Công ty thực hiện đối chiếu công nợ với khách hàng với tỷ lệ đối chiếu được là 98%.

- Công ty quản lý tình hình công nợ khá tốt, hạn chế tình trạng bị chiếm dụng vốn. Công ty thực hiện đối chiếu công nợ với khách hàng tuân thủ quy định tại Quy chế quản lý tài chính, Quy chế quản lý nợ của Công ty.

IV. Thực hiện nghĩa vụ, chế độ quy định

1. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước (đvt: trđ)

Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	Số đầu kỳ	Số phải nộp trong kỳ	Số đã nộp trong kỳ	Số cuối kỳ
- Thuế giá trị gia tăng	21	1.742	1.107	656
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	747	1.625	1.454	916
- Thuế thu nhập cá nhân	24	487	247	174
- Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	223	313	-
- Lệ phí môn bài	-	9	9	-
Cộng	793	4.083	3.133	1.746

- Tổng số phải nộp NSNN trong năm là 4.083 trđ đạt 314 % so với kế hoạch.

- Công ty đã chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, đã thực hiện kê khai và nộp tất cả các khoản thuế đúng theo quy định hiện hành.

2. Tiền lương và các khoản trích theo lương

Trong năm, việc chi trả thù lao, lương, thưởng của HĐQT, Ban Điều hành, Ban kiểm soát (gọi chung là Người quản lý Công ty) được thực hiện theo đúng nghị quyết của ĐHDCĐ năm 2025 họp ngày 20/06/2025, Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ và Văn bản số 185/TCTCNTP-HĐTV ngày 27/03/2026 của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai v/v chấp thuận Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Công ty. Tổng quỹ lương thực trích trong năm là 5.338,8 trđ, trong đó:

- Quỹ lương của người lao động là: 4.384,8 trđ; mức lương bình quân đạt 12,200 trđ/tháng/người;

- Quỹ lương của người quản lý là: 954,0 trđ, mức lương bình quân đạt 39,750 trđ/tháng/người.

Công ty đã thực hiện việc trích, chi trả lương theo quy định và thực hiện đầy đủ các khoản đóng bảo hiểm cho người lao động.

PHẦN B: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN LÃNH ĐẠO

I. Hội đồng Quản trị

1. Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với các quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ tốt các quy định của pháp luật trong tất cả các hoạt động của Công ty. Hội đồng Quản trị đã tổ chức triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, hoạt động tích cực, nắm bắt tình hình sâu sát, đề ra các định hướng và các giải pháp kịp thời, phù hợp nhằm khắc phục khó khăn giúp Công ty ổn định và phát triển.

2. Trong năm, Hội đồng Quản trị đã tổ chức họp 08 phiên họp và ban hành các văn bản với các nội dung chính như sau:

- Thông qua báo cáo kết quả SXKD, báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán và dự kiến phân phối lợi nhuận 2024 trình ĐHĐCĐ, các giải pháp thực hiện Kế hoạch năm 2025. Thống nhất các nội dung chuẩn bị để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2025.

- Thảo luận và đưa ra các giải pháp chủ yếu để thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Nghị quyết về việc Phân bổ tỷ lệ trích quỹ Khen thưởng – Phúc lợi NLD năm 2024.

- Nghị quyết về việc vay vốn tín dụng tại Vietinbank - Chi nhánh Đồng Nai.

- Nghị quyết v/v chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức bằng tiền năm 2024 (tỷ lệ 3,0% mệnh giá CP) theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025.

- Thông qua giao dịch giữa Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với các Công ty, doanh nghiệp có giá trị giao dịch lớn hơn 15% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính năm 2024

- Nghị quyết HĐQT v/v thông qua giao dịch giữa Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai với Công ty cổ phần Cao su công nghiệp (là các công ty con trong Tổ hợp Công ty mẹ- Công ty con Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai).

- Thanh lý các TSCĐ gắn liền với đất tại KCN Biên Hòa 1, một số TSCĐ khác đã cũ và một số công cụ, dụng cụ, vật rẻ tiền mau hỏng cần thanh lý khi di dời trụ sở chính Công ty ra khỏi KCN Biên Hòa 1.

- Các nội dung quan trọng khác liên quan đến hoạt động Công ty như: Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025; Thành lập Địa điểm Kinh Doanh; Kiện toàn nhân sự Ban Điều hành Công ty; Xây dựng chỉ tiêu nhiệm vụ KH SXKD năm 2026....

II. Ban Lãnh Đạo

Trong năm, Hội đồng Quản trị giao cho Ban Lãnh Đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm và các nhiệm vụ khác theo Nghị quyết của Hội đồng Quản trị. Dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, Ban Lãnh Đạo đã có những định hướng, kế hoạch phát triển đúng đắn trong việc điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Lãnh Đạo đã phát huy hết năng lực, tinh thần trách nhiệm, luôn đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả.

Ban Lãnh Đạo đã thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

III. Đánh giá chung

Năm 2025, Hội đồng Quản trị, Ban Lãnh Đạo cùng với toàn thể người lao động đã nỗ lực thực hiện nhiều giải pháp trong SXKD nhằm khắc phục khó khăn và mang lại lợi nhuận cho Công ty, vốn Công ty được bảo toàn. Tình hình tài chính Công ty hiện tại là an toàn, ổn định.

PHẦN C: ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát hiện có 03 thành viên trong đó có 01 thành viên chuyên trách, đáp ứng cơ cấu theo quy định pháp luật và điều lệ. Năm 2025, Ban Kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp với nội dung chính là thẩm định BCTC và lập dự thảo báo cáo BKS trình Đại hội cổ đông thường niên, đồng thời BKS cũng thường xuyên trao đổi, thảo luận, thông qua các nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ được giao nhằm triển khai hiệu quả kế hoạch công tác trong năm. Các thành viên Ban Kiểm soát đã tích cực triển khai và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công.

Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát tình hình SXKD, tình hình tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và việc tuân thủ các quy định pháp luật.

Trong hoạt động có sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị: Ban Kiểm soát đều được mời tham dự các cuộc họp Hội đồng Quản trị và tham gia đóng góp ý kiến cho hoạt động của Công ty; qua đó cũng giúp công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện tốt hơn.

Các khoản thu nhập từ lương, thưởng và thù lao trong năm 2025 của Ban kiểm soát được thực hiện theo đúng nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2025 họp ngày 20/06/2025, Nghị định số 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ và Văn bản số 185/TCTCNTP-HĐTV ngày 27/03/2026 của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai v/v chấp thuận Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Công ty. Trong năm, số tiền thực nhận chi tiết như sau:

Họ tên	Chức vụ	Lương (VND)	Thù lao (VND)
Đoàn Tuấn Anh	Trưởng BKS chuyên trách	256.544.842	-
Ngô Thị Cẩm Hà	Kiểm soát viên (Bổ nhiệm 20/06/2025)	-	15.000.000
Nguyễn Thị Diệu Linh	Kiểm soát viên	-	30.000.000
Trương Nguyễn Ngọc Hòa	Kiểm soát viên (Miễn nhiệm 20/06/2025)	-	15.000.000
Cộng		256.544.842	60.000.000

PHẦN D: KIẾN NGHỊ

Kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Lãnh Đạo Công ty:



- Duy trì và phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo an toàn và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Công ty, khai thác triệt để các mặt hàng phân bón Công ty có ưu thế. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường và tăng cường công tác tiếp thị để nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Tiếp tục tăng cường thực hiện tốt việc quản lý công nợ, tránh rủi ro phát sinh công nợ khó đòi. Rà soát các tài liệu, chứng từ liên quan đến những công nợ phải thu khó đòi đã xử lý trích lập dự phòng để tiến hành xử lý nợ theo quy định.

- Tiếp tục chú trọng và làm tốt công tác tuyển dụng, đào tạo nhân sự để nâng cao trình độ chuyên môn nhằm đáp ứng nhu cầu hoạt động SXKD và quản lý của Công ty.

PHẦN E: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 2026

Để hoàn thành nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát dự kiến kế hoạch hoạt động như sau:

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các quy chế, quy định của Công ty.

- Kiểm tra, giám sát tình hình tài chính và việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về lao động, tiền lương và các chế độ đối với người lao động.

- Kiểm tra, thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty.

- Các vấn đề khác liên quan đến hoạt động của Công ty.

Trên đây là toàn văn Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng báo cáo!

Nơi nhận:

- ĐHD cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Lưu: BKS Công ty.

TM. BAN KIỂM SOÁT



Đoàn Tuấn Anh

Số: 01/TT-HĐQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, bao gồm:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị;
2. Báo cáo Kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025;
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính.

Các nội dung chi tiết của Báo cáo tài chính năm 2025 đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website của Công ty (www.docam.vn) và đính kèm trong tài liệu Đại hội.

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trong Báo cáo tài chính năm 2025 như sau:

Stt	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Năm tài chính 2025
1	Tổng tài sản	Đồng	123.252.772.590
2	Doanh thu thuần bán hàng và dịch vụ	Đồng	231.395.084.500
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	8.015.086.974
4	Thuế TNDN	Đồng	1.624.554.755
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	6.390.532.219
6	Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước	Đồng	4.083.193.214

Báo cáo tài chính với số liệu trên đã được Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam kiểm toán xác nhận “phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai tại ngày 31 tháng 12 năm 2025 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán nêu trên theo quy định hiện hành.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Lê Phước Hùng



Số: 02/TT-HĐQT

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

**Thông qua Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động SXKD năm 2025
và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Vật tư nông nghiệp Đồng Nai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai;
- Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT ngày 14/04/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai về tổ chức ĐHCĐ thường niên 2026;
- Căn cứ Chương trình, tài liệu họp và các nội dung đã báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026,

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung như sau:

1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	TH/ KH tăng, giảm (%)
1. Tổng sản lượng	Tấn	18.000	20.517	+ 13,9%
2. Doanh thu thuần	Triệu đồng	202.605	231.395	+ 14,2%
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	5.050	8.015	+ 58,7%
4. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	4.040	6.391	+ 58,2%
5. Phải nộp ngân sách	Triệu đồng	1.300	4.083	+ 214,1%



2. Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu như sau:

a) Kế hoạch SXKD năm 2026:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026
- Tổng sản lượng tiêu thụ:	Tấn	12.067
- Tổng doanh thu:	Triệu đồng	227.600
- Lợi nhuận trước thuế:	Triệu đồng	4.000
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	Triệu đồng	3.200
- Các khoản phát sinh nộp ngân sách:	Triệu đồng	1.806

b) Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2026:

Lợi nhuận sau thuế TNDN được phân phối như sau:

+ Quỹ đầu tư phát triển: không trích.

+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động (bao gồm cả thành viên Ban Điều hành được thuê làm việc theo hợp đồng lao động), quỹ thưởng của Ban Điều hành, Thành viên hội đồng quản trị, Kiểm soát viên: thực hiện theo Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025, Nghị định 365/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025, Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

+ Chia cổ tức: dự kiến tối thiểu 3% mệnh giá cổ phiếu.

HĐQT đề xuất ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT căn cứ kết quả SXKD năm 2026 để quyết định mức tạm ứng cổ tức năm 2026 cho cổ đông và thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định.

Căn cứ vào Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch SXKD - tài chính năm 2026 đã trình bày trước Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua kết quả SXKD năm 2025 và kế hoạch năm 2026 như trên.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Phước Hùng



CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI
BAN KIỂM SOÁT

Số: 03/TT-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2025

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2020; được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025.

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông;

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2025 (*Báo cáo của Ban Kiểm soát được đính kèm trong tài liệu Đại hội*).

Trân trọng kính trình./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Đoàn Tuấn Anh

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2026

Số: 04/TT-HĐQT

TỜ TRÌNH
Về phân phối lợi nhuận năm 2025

Căn cứ kết quả lợi nhuận (theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán); Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai báo cáo, trình Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định về phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 6.395.767.240 đồng

* Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm trước còn lại: 5.235.021 đồng
(689.377.467 đồng - tài sản thuế thu nhập hoãn lại 684.142.446 đồng)

* Lợi nhuận sau thuế năm 2025: 6.390.532.219 đồng

2. Phân phối lợi nhuận:

a) Lợi nhuận năm 2025 phân phối các quỹ:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi (theo Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025, Nghị định 366/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ và tình hình thực tế của doanh nghiệp): 1.300.000.000 đồng, gồm:

+ Người lao động: 834.000.000 đồng (không quá 3 tháng lương bình quân)

+ Người quản lý: 466.000.000 đồng (không quá 3 tháng lương bình quân Người quản lý chuyên trách và thù lao Người quản lý không chuyên trách)

- Lợi nhuận sau khi trích lập các quỹ:

$6.390.532.219 \text{ đồng} - 1.300.000.000 \text{ đồng} = 5.090.532.219 \text{ đồng}$

b) Lợi nhuận để chia cổ tức:

$5.090.532.219 \text{ đồng} + 5.235.021 \text{ đồng} = 5.095.767.240 \text{ đồng}$

Dự kiến chia cổ tức 5% tương ứng giá trị 5.000.000.000 đồng

c) Lợi nhuận còn lại: $5.095.767.240 \text{ đ} - 5.000.000.000 \text{ đ} = 95.767.240 \text{ đồng}$

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 như trên và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục chi trả cổ tức năm 2025 theo đúng quy định hiện hành./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY CỔ PHẦN
VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP
ĐỒNG NAI
Lê Phước Hùng

Đồng Nai, ngày 29 tháng 06 năm 2026

Số: 05/TT-HĐQT

TỜ TRÌNH

Về: Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), Người phụ trách quản trị (NPTQT) thực hiện năm 2025. Kế hoạch mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, NPTQT năm 2026

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị xin báo cáo với Đại hội để thông qua như sau:

I. Thù lao thực hiện năm 2025:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua Nghị quyết về mức thù lao năm 2025 của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phụ trách quản trị. Tổng mức thù lao năm 2025 đã thực hiện là 156 triệu đồng, trong đó:

- Thù lao HĐQT: 84 triệu đồng.
- Thù lao Ban Kiểm soát: 60 triệu đồng.
- Thù lao Phụ trách quản trị: 12 triệu đồng.

II. Kế hoạch mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, NPTQT năm 2026:

Căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh và nhân sự của Công ty, xin báo cáo mức thù lao dự kiến của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2026 và Người Phụ trách quản trị như sau:

1. Mức lương, thù lao thành viên HĐQT:

- Chủ tịch HĐQT (chuyên trách): không có thù lao, hưởng lương chuyên trách theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Mức thù lao của thành viên HĐQT (không chuyên trách) tạm ứng hàng tháng (từ tháng 01/2026) như sau:

- + Chủ tịch HĐQT: 5 triệu đồng/ tháng
- + Thành viên HĐQT: 4 triệu đồng/tháng

Mức thù lao HĐQT thực hiện năm 2026 sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở áp dụng theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

2. Mức lương, thù lao Kiểm soát viên, phụ trách quản trị:



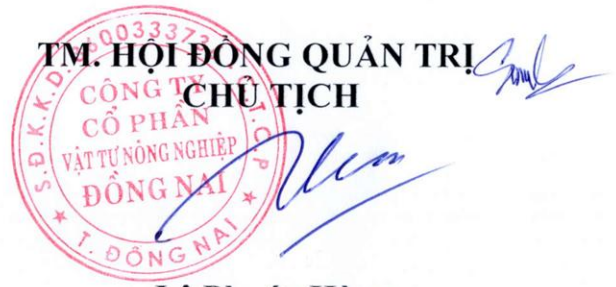
- Trưởng BKS (chuyên trách): không có thù lao, hưởng lương chuyên trách theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Thù lao Kiểm soát viên (KSV) tạm ứng hàng tháng (từ tháng 01/2026): 3 triệu đồng/tháng/người. Mức thù lao KSV thực hiện năm 2026 sẽ được trình Đại hội đồng cổ đông thông qua trên cơ sở áp dụng theo quy định tại Nghị định 248/2025/NĐ-CP ngày 15/09/2025 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành phù hợp với tình hình thực tế của công ty.

- Thù lao Phụ trách quản trị: 1 triệu đồng/tháng.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Phước Hùng



Số: 06/TT-BKS



TỜ TRÌNH

V/v ủy quyền lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông;

- Căn cứ danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán (cập nhật đến ngày 08/04/2026);

Để việc thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính công ty năm 2026 được kịp thời, thuận lợi và đảm bảo các quy định hiện hành, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông:

1. Xem xét phê duyệt danh sách 03 đơn vị kiểm toán sau đây để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026:

STT	Tên Công ty kiểm toán	Địa chỉ liên hệ
1	Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC	Tầng 03, Tòa nhà Galaxy 9, Số 9 Nguyễn Khoái, P.Vĩnh Hội, TP.HCM
2	Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam	147-147 Bis Hai Bà Trưng, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh
3	Công Ty TNHH Kiểm Toán - Tư Vấn Đất Việt	02 Huỳnh Khương Ninh, Phường Tân Định, TP Hồ Chí Minh

2. Xem xét ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo, lựa chọn một trong ba đơn vị kiểm toán nêu trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 cho Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai theo đúng quy định hiện hành.

Trân trọng kính trình./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Đoàn Tuấn Anh

TỜ TRÌNH
V/v sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020; được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025;

- Căn cứ Nghị định số 245/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27 tháng 5 năm 2021 và Bản sửa đổi bổ sung Điều lệ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 họp ngày 19 tháng 5 năm 2023;

- Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HDQT ngày 14/04/2026 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư nông nghiệp Đồng Nai về tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026;

- Căn cứ tình hình thực tế tại Công ty,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vật tư Nông nghiệp Đồng Nai kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 xem xét và biểu quyết thông qua các nội dung sửa đổi Điều lệ của Công ty, cụ thể như sau:

Nội Dung trong Điều lệ hiện tại	Nội dung trình điều chỉnh, bổ sung	Giải trình Lý do
Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:	Điều 1. Giải thích thuật ngữ 1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:	
c) Luật Doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020	<u>c) Luật Doanh nghiệp là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15</u>	Căn cứ Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025 của Quốc hội, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp



<p>-----</p> <p>g) Người điều hành doanh nghiệp là Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó tổng giám đốc), Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty;</p>	<p><u>ngày 17/06/2025</u></p> <p>g) Người điều hành doanh nghiệp là Giám đốc (hoặc Quyền giám đốc trong trường hợp Công ty chưa bổ nhiệm Giám đốc), Phó giám đốc, Kế toán trưởng.</p>	<p>Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính</p> <p>Và sửa đổi để phù hợp với thực tế của chức danh Chủ tịch HĐQT và Giám đốc tại Công ty hiện nay</p>
<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>.....</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10, Quốc lộ 1, Khu Phố Cẩm Tân, Phường Hàng Gòn, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.</p>	<p>Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và thời hạn hoạt động của Công ty</p> <p>.....</p> <p>3. Trụ sở đăng ký của Công ty:</p> <p>- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10, Quốc lộ 1, Khu Phố Cẩm Tân, Phường Hàng Gòn, <u>Thành Phố Đồng Nai</u>, Việt Nam.</p>	<p>Cập nhật địa giới hành chính theo Nghị quyết của Quốc hội</p>
<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>Công ty có 02 người đại diện theo pháp luật, bao gồm:</p> <p>- Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>- Giám đốc.</p>	<p>Điều 3. Người đại diện theo pháp luật của Công ty</p> <p>Công ty có 01 người đại diện theo pháp luật là :</p> <p><u>Giám đốc hoặc Quyền Giám đốc.</u></p>	
<p>Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.</p>	<p>Điều 25. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp, <u>pháp luật Luật chứng khoán.</u></p>	<p>Căn cứ khoản 78 điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP Quy định Thành viên HĐQT chỉ được đồng thời là</p>

3337
 NG T'
 PHẢ
 ĐÔNG N
 NG N
 ĐÔNG

		Thành viên HĐQT hoặc TV HĐQT tối đa 05 Công ty. Bổ sung nội dung này để đảm bảo Công ty lưu ý tuân thủ pháp luật về chứng khoán khi đề cử thành viên HĐQT
Điều 34. Người điều hành Công ty 1. Người điều hành Công ty bao gồm Chủ tịch HĐQT chuyên trách, Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó giám đốc (Phó Tổng giám đốc), Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.	Điều 34. Người điều hành Công ty 1. Người điều hành Công ty bao gồm: Giám đốc (hoặc Quyền giám đốc <u>trường hợp Công ty chưa bổ nhiệm Giám đốc</u>), Phó giám đốc, Kế toán trưởng.	Căn cứ khoản 01 điều 34 Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài Chính Và phù hợp với tình hình thực tế về nhân sự Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty

Riêng về nội dung “Trụ sở đăng ký của Công ty” (mục 3, điều 2 của điều lệ) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban điều hành Công ty chủ động thực hiện các thủ tục điều chỉnh địa chỉ phù hợp với địa giới hành chính mới trong trường hợp nhà nước thay đổi địa giới hành chính.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua./.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ Công ty;
- Công bố thông tin;
- Các Thành viên HĐQT;
- Lưu, PTQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Phước Hùng